TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129 /2020/QĐST -HNGĐ	*Định Hoá, ngày 24 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị Phương Th, sinh năm: 1994.

HKTT: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tạm trú: Xóm Pắc Rằng, xã PS, huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: Anh Ma Tý C, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nông Thị Phương Th, sinh năm: 1994.

HKTT: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tạm trú: Xóm Pắc Rằng, xã PS, huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

- Anh Ma Tý C, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nông Thị Phương Th và anh Ma Tý C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giả quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Th, anh C không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nông Thị Phương Th tự nguyện chịu 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} theo biên lai thu số 0005158 ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nông Thị Phương Th được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã BT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng